

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành Thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030; văn bản 2173/BNN-TY ngày 14/4/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tổ chức triển khai Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành Thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hệ thống ngành thú y từ Thành phố đến xã, phường, thị trấn được kiện toàn, củng cố và tăng cường năng lực, đảm bảo tổ chức thực hiện các hoạt động thú y có hiệu lực, hiệu quả; kiểm soát tốt dịch bệnh động vật, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và chủ động hội nhập sâu rộng với quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Các chính sách cho hoạt động thú y trên địa bàn Thành phố được rà soát, bổ sung hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu quản lý và hội nhập quốc tế; các chương trình, kế hoạch về phòng, chống dịch bệnh động vật; phòng, chống kháng kháng sinh và đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP) được phê duyệt và triển khai có hiệu quả.

b) Hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y được kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực theo đúng chủ trương của Đảng, quy định của Luật Thú y, các văn bản, quy định, chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn, nhất là công tác phòng chống bệnh động vật.

c) Hệ thống giám sát dịch bệnh động vật được củng cố, tăng cường năng lực và hoạt động có hiệu quả nhằm phát hiện sớm ổ dịch, phân tích dịch tễ, dự báo và cảnh báo kịp thời các loại dịch bệnh động vật; ít nhất 100 cơ sở, vùng chăn nuôi được xây dựng và được công nhận an toàn dịch bệnh.

d) Hệ thống dữ liệu về kiểm dịch động vật, về truy xuất nguồn gốc động vật, sản phẩm động vật được thiết lập.

đ) Năng lực quản lý ATTP đối với sản phẩm có nguồn gốc động vật được tăng

cường; tỷ trọng gia súc và gia cầm được giết mổ tập trung, công nghiệp đạt tương ứng khoảng 60% và 40% vào năm 2025, khoảng 70% và 50% vào năm 2030.

e) Thuốc, vắc xin thú y được phép lưu hành, sử dụng đảm bảo chất lượng, an toàn, hiệu quả; tăng cường công tác quản lý sử dụng và phòng chống kháng kháng sinh có hiệu quả.

g) Dịch vụ thú y được phát triển theo hướng chuyên nghiệp và xã hội hóa có sự quản lý chặt chẽ của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của ngành thú y

Tổ chức tổng kết, đánh giá thi hành Luật Thú y; đề xuất các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc sửa đổi bổ sung Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành luật; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật, hỗ trợ lực lượng tham gia phòng chống dịch bệnh và xử lý vi phạm trong lĩnh vực thú y.

2. Kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực hệ thống tổ chức cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp

Kiện toàn, nâng cao năng lực hiệu quả hoạt động của Chi cục Chăn nuôi và Thú y và Trạm Chăn nuôi và Thú y quận, huyện, thị xã đảm bảo cơ cấu số lượng theo đúng chủ trương của Đảng, quy định của Luật Thú y, các văn bản chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn, nhất là đảm bảo công tác phòng chống bệnh động vật, phát triển chăn nuôi bền vững.

3. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh động vật

a) Phê duyệt, chỉ đạo tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch phòng chống dịch bệnh đối với các dịch bệnh nguy hiểm trên động vật, bệnh truyền lây từ động vật sang người, giai đoạn 2021-2030 và giai đoạn tiếp theo.

b) Tăng cường năng lực giám sát, dự báo, cảnh báo, ứng phó dịch bệnh, nhất là việc khống chế các dịch bệnh ngoại lai, bệnh nguy hiểm trên động vật, bao gồm: ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ cao và nâng cấp hệ thống thu thập, quản lý thông tin, phân tích dữ liệu và cảnh báo dịch bệnh. Triển khai có hiệu quả việc xây dựng bản đồ dịch tễ và ứng dụng để kiểm soát các loại dịch bệnh nguy hiểm thường xuyên xảy ra và phát hiện dịch bệnh mới.

c) Tăng cường năng lực chẩn đoán, xét nghiệm và điều trị bệnh động vật: đầu tư nâng cấp, tăng cường năng lực quản lý, hệ thống các phòng thử nghiệm chuẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật, vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm.

d) Tăng cường phối hợp giữa các đơn vị (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố...) trong công tác phòng, chống dịch bệnh đối với một số dịch bệnh truyền lây từ động vật sang người như bệnh Đại, bệnh Cúm gia cầm, bệnh Liên cầu khuẩn...

4. Nâng cao năng lực kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, quản lý ATTP đối với động vật và sản phẩm có nguồn gốc động vật

a) Tập trung tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 17/2/2020 của UBND Thành phố về Mạng lưới cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung của Thành phố, gắn với chế biến sản phẩm động vật và xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm đảm bảo yêu cầu về vệ sinh thú y, ATTP, bảo vệ môi trường.

b) Rà soát, ban hành, sửa đổi cho phù hợp với từng thời kỳ các chính sách khuyến khích phát triển hoạt động giết mổ tập trung, công nghiệp; tăng cường các biện pháp quản lý giết mổ, nhất là các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, thủ công không đảm bảo vệ sinh thú y và ATTP, xử phạt nghiêm và đóng cửa những cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ không phép.

c) Xây dựng phần mềm dữ liệu về quản lý giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và ATTP đối với sản phẩm có nguồn gốc động vật; đào tạo, tập huấn sử dụng, vận hành phần mềm.

5. Quản lý hành nghề, kinh doanh thuốc thú y

a) Nâng cao nhận thức trong việc chấp hành các quy định của chủ cơ sở buôn bán thuốc thú y; phổ biến tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đang hoạt động buôn bán thuốc thú y về các quy định của Luật Thú y, Nghị định, Thông tư, các văn bản quy định về điều kiện kinh doanh thuốc thú y, danh mục thuốc thú y cấm lưu hành, cấm sử dụng trong chăn nuôi.

b) Quản lý, giám sát chặt chẽ các cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh, buôn bán vật tư, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi trên địa bàn Thành phố. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm nhằm phát hiện và xử lý triệt để hiện tượng buôn bán vật tư, thuốc thú y kém chất lượng, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi.

c) Quản lý chặt chẽ hoạt động hành nghề thú y, đảm bảo việc hành nghề đúng quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm quy định về hành nghề thú y làm lây lan dịch bệnh hoặc hành nghề trái phép.

d) Xây dựng kế hoạch về quản lý sử dụng kháng sinh và phòng, chống kháng kháng sinh trong chăn nuôi giai đoạn 2021 - 2030.

6. Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành Thú y

a) Hàng năm tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức được giao thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành và có kế hoạch đào tạo xây dựng, bổ sung nguồn nhân lực.

b) Duy trì thường xuyên hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Đẩy mạnh công tác giám sát và thanh tra, kiểm tra đột xuất.

c) Phối hợp chặt chẽ, trao đổi thông tin kịp thời trong công tác kiểm tra, giám sát giữa cơ quan quản lý chuyên ngành thú y với các cơ quan liên quan (Công an, Quản lý thị trường ..)

III. CÁC NỘI DUNG ƯU TIÊN

1. Kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực hệ thống tổ chức cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp

Tập trung tổ chức thực hiện việc kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực hệ thống tổ chức cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp.

2. Nâng cao năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật, bệnh truyền lây giữa động vật và người

a) Xây dựng và ban hành các kế hoạch phòng chống dịch bệnh đối với các dịch bệnh nguy hiểm trên động vật, bệnh truyền lây từ động vật sang người, giai đoạn 2021 - 2030 và giai đoạn tiếp theo.

b) Đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cấp hệ thống thu thập, quản lý thông tin, phân tích dữ liệu để cảnh báo dịch bệnh; xây dựng bản đồ dịch tễ trên địa bàn Thành phố.

3. Nâng cao năng lực kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, quản lý ATTP đối với động vật và sản phẩm có nguồn gốc động vật

Rà soát, tham mưu sửa đổi, điều chỉnh bổ sung hoặc ban hành mới các chính sách khuyến khích giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, công nghiệp; tăng cường các biện pháp quản lý giết mổ, nhất là các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, thủ công không đảm bảo vệ sinh thú y và ATTP, xử phạt nghiêm và đóng cửa những cơ sở giết mổ nhỏ lẻ không phép.

4. Đầu tư phòng chẩn đoán, xét nghiệm và điều trị bệnh động vật

Căn cứ Nghị định của Chính phủ quy định về phòng thử nghiệm, chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật, xét nghiệm các chỉ tiêu ATTP và kháng kháng sinh, đầu tư đào tạo nguồn nhân lực, trang thiết bị cho phòng xét nghiệm của Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội đảm bảo đủ năng lực làm chẩn đoán, xét nghiệm và điều trị bệnh động vật theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

IV. NGUỒN VỐN VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Nguồn vốn thực hiện

a) Nguồn ngân sách nhà nước (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên) theo phân cấp hiện hành (trung ương, địa phương) và quy định của Luật Đầu tư công.

b) Nguồn phí được để lại chi theo quy định pháp luật về phí, lệ phí.

c) Các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

d) Nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, dự án khác.

2. Cơ chế tài chính

a) Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định pháp luật liên quan và quyết định của cấp

có thẩm quyền.

b) Việc bố trí kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật nhằm hiện đại hóa và ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặc thù được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật đầu tư công.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030”.

b) Phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công tác quản lý hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm; sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc động vật trên địa bàn Thành phố theo chức năng nhiệm vụ được phân công và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

c) Hàng năm, xây dựng kế hoạch hoạt động và lập dự toán nhu cầu kinh phí gửi Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước.

d) Tổ chức hướng dẫn, giám sát, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết đánh giá kết quả thực hiện hàng năm, 5 năm và tổng kết 10 năm; kịp thời đề xuất, kiến nghị trình UBND Thành phố quyết định những vấn đề phát sinh, vượt thẩm quyền.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan rà soát, đề xuất UBND Thành phố kiện toàn đội ngũ thú y cấp Huyện và cấp Xã bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, quy định của Luật Thú y, các văn bản chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn, nhất là trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

e) Rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách cho hoạt động thú y và lực lượng thú y đảm bảo hiệu quả, hiệu lực, phù hợp với thực tiễn.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và đơn vị liên quan tham mưu UBND Thành phố cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển (nếu có) để thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của đơn vị, căn cứ khả năng cân đối ngân sách hàng năm, tham mưu UBND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Sở Nội vụ

Trên cơ sở số biên chế được giao hàng năm, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, cân đối biên chế để bố trí cho hoạt động chăn nuôi, thú y.

5. Sở Công Thương

Thực hiện công tác quản lý ATTP đối với các cơ sở kinh doanh sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc động vật trên địa bàn Thành phố thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Công Thương.

6. Sở Y tế

Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn phòng, chống các bệnh động vật lây sang người theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT ngày 27/5/2013 của liên Bộ: Y tế - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền lây từ động vật sang người.

7. Các Sở, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong quá trình tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch có liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách.

8. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong quá trình thực hiện củng cố nâng cao hoạt động của hệ thống thú y, bố trí tạo điều kiện về cơ sở vật chất theo quy định cho các Trạm Chăn nuôi và Thú y, đội ngũ thú y cấp xã đảm bảo hoạt động có hiệu quả.

Hàng năm, bố trí ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp theo thẩm quyền để tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch trong quản lý chăn nuôi; quản lý giết mổ, sơ chế, chế biến và kinh doanh động vật sản phẩm động vật trên địa bàn; quản lý kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y; phòng chống dịch bệnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án ngành Thú y “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành Thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố Hà Nội. Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện theo quy định. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp chung) xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận: *Ab*

- Bộ Nông nghiệp và PTNT; (để
- Thường trực Thành ủy; báo
- Chủ tịch UBND Thành phố; cáo)
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- CVP, PCVP; các phòng KT, NC, KGVX, TH;
- Lưu: VT. *Ab*

36520 - 6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *Ab*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *Ab*
Nguyễn Mạnh Quyền
Nguyễn Mạnh Quyền